TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 355/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 4 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 195/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phan Thị Bích P, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số B, Tổ D, Ấp D, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đinh Xuân B, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Số F khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Phan Thị Bích P và ông Đinh Xuân B tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 22/5/2023 theo giấy chứng nhận kết hôn số 103 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian nhưng về sau cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều tranh cãi, nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông B nghe lời người ngoài không tin tưởng vợ, nghi ngờ vợ, cả hai luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn kéo dài làm cho cuộc sống vợ chồng rất ngột ngạt, không hạnh phúc. Hai vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không đạt kết quả nên vợ chồng đã quyết định ly thân từ năm 2023 đến nay.

Nay bà P, ông B xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu

cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Phan Thị Bích P và ông Đinh Xuân B xác định có 01 con chung tên Đinh Hoài P, sinh ngày 27/03/2023. Hai bên thỏa thuận bà Phan Thị Bích P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đinh Hoài P và ông B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Bà P, ông B xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Phan Thị Bích P và ông Đinh Xuân B mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi*) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Bích P và ông Đinh Xuân B thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 103 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2023 không còn hiệu lực.

- Về con chung: Bà Phan Thị Bích P và ông Đinh Xuân B xác định có 01 con chung tên Đinh Hoài P, sinh ngày 27/03/2023. Hai bên thỏa thuận bà Phan Thị Bích P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đinh Hoài P và ông B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Việc cấp dưỡng bắt đầu thực hiện từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Đinh Xuân B được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở ông B thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Phan Thị Bích P và ông Đinh Xuân B mỗi người chịu là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà P, ông B đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0080176 ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà bà P, ông B đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND Quận 12;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q.12;
- UBND P. Tân Thới Nhất, Q.12;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo